

CHUYÊN ĐỀ 2

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ được xác định trong Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 về lĩnh vực văn hóa - xã hội

I- NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1- Về lĩnh vực văn hóa

- Hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tiếp tục phát triển; các giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc, truyền thống văn hóa vùng đất, con người Đồng Nai được giữ gìn và phát huy.
- Các lĩnh vực, loại hình, sản phẩm văn hóa ngày càng phát triển đa dạng. Nhiều giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử được kế thừa, bảo tồn và phát huy.
- Công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa được quan tâm. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ có nội dung phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.
- Các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư xây dựng. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa được duy trì thường xuyên, tỷ lệ ấp (khu phố) đạt danh hiệu văn hóa đạt trên 95% đạt chỉ tiêu Nghị quyết.
- Phát triển văn hóa ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm.
- Công tác quản lý, tổ chức lễ hội và quản lý các hoạt động báo chí, xuất bản, các loại hình thông tin trên Internet được tăng cường.
- Hoạt động thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các gương người tốt, việc tốt được chú trọng.
- Lĩnh vực gia đình, các giá trị truyền thống tốt đẹp gia đình Việt Nam được quan tâm, vấn đề bình đẳng giới được chú trọng, những định kiến, phân biệt đối xử về giới trong xã hội có xu hướng giảm.
- Hoạt động thể dục, thể thao có tiến bộ; tham gia các giải thi đấu quốc tế, quốc gia, cụm khu vực đạt nhiều thành tích cao.

2- Về lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Giáo dục và đào tạo có chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi

dưỡng nhân tài. Mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo tiếp tục được mở rộng về quy mô. Triển khai dự án đầu tư thí điểm trường học tiên tiến hiện đại; đề án tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy học, nghiên cứu khoa học; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; tập trung giải quyết tình trạng học ca 3.

- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Công tác đào tạo đại học và sau đại học được chú trọng, chất lượng đào tạo ngày càng nâng cao. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống trong học sinh, sinh viên. Tăng cường kỷ cương trong hoạt động giáo dục và đào tạo; công tác thi, kiểm tra và đánh giá kết quả thực chất, hiệu quả hơn.

- Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng. Chi đầu tư cho giáo dục được quan tâm, tăng cường xã hội hóa giáo dục. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được đẩy mạnh, tổ chức nhiều hoạt động tài trợ, hỗ trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi.

- Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh được tiếp tục thực hiện gắn với hoạt động tư vấn đào tạo nghề, tư vấn tuyển sinh đại học, cao đẳng. Công tác đào tạo nghề có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển thị trường lao động.

3- Về công tác dân số và bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Dân số trong độ tuổi lao động tăng, tuổi thọ trung bình đạt 74 tuổi. Chất lượng dân số được cải thiện nhiều mặt.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm và đạt được nhiều kết quả tích cực:

+ Mạng lưới y tế từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, phát triển, nhất là tuyến y tế cơ sở.

+ Bộ máy y tế hoạt động hiệu quả trên cả 3 lĩnh vực: quản lý nhà nước, y tế dự phòng và hệ thống khám chữa bệnh.

+ Các bệnh viện, trung tâm y tế được mở rộng, cải tạo, nâng cấp, đầu tư trang thiết bị theo hướng hiện đại.

+ Đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường về số lượng, nâng cao chất lượng; các chương trình y tế được triển khai có hiệu quả.

+ Xã hội hóa y tế được đẩy mạnh, phát triển được nhiều cơ sở y tế tư nhân, đa dạng hóa các hình thức chăm sóc sức khỏe. Hầu hết các chỉ tiêu về y tế đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra.

+ Đã triển khai thực hiện nhiều chính sách để thu hút, hỗ trợ và đào tạo nguồn nhân lực ngành y tế.

+ Tăng cường đầu tư trang thiết bị, đưa vào phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị nhiều kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

+ Đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh, xử lý, khống chế có hiệu quả nhiều dịch bệnh nguy hiểm, nhất là dịch bệnh COVID-19 trong thời gian qua.

4- Về an sinh xã hội

- Quan tâm công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

- Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ hỗ trợ; tạo chuyển biến tích cực trong việc ổn định và nâng cao đời sống cho các đối tượng chính sách, công nhân lao động, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác giảm nghèo trên cơ sở kết hợp, lồng ghép chương trình giảm nghèo với các chương trình mục tiêu quốc gia, đến nay trên địa bàn tỉnh cơ bản không còn hộ nghèo A.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; nâng tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh đến nay trên 2,4 triệu người, trong đó tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

5- Về lĩnh vực khoa học và công nghệ

- Hoạt động khoa học công nghệ có chuyển biến tích cực và đang trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo chiều sâu. Các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là các đề tài, dự án liên quan đến chuyển đổi cơ cấu, nâng cao năng suất trên các lĩnh vực sản xuất bước đầu được quan tâm triển khai thực hiện.

- Phát huy năng lực, sức sáng tạo của đội ngũ trí thức và đẩy mạnh phát triển thị trường, hợp tác phát triển khoa học và công nghệ. Khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới công nghệ.

- Tiếp tục thực hiện chương trình hỗ trợ các đơn vị, doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2016-2020.

- Quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ từng bước đổi mới; đầu tư phát triển khoa học và công nghệ được quan tâm. Hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo bước đầu được hình thành.

6- Các lĩnh vực đột phá về lĩnh vực văn hóa - xã hội được tập trung thực hiện

- Đã tập trung triển khai thực hiện đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Tập trung

chỉ đạo củng cố cơ sở hạ tầng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng và nhà văn hóa ấp, khu phố đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập, vui chơi góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân ở địa phương.

- Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là đào tạo lao động kỹ thuật tay nghề cao có chuyển biến tích cực. Đã triển khai đồng bộ các giải pháp đào tạo lao động kỹ thuật có tay nghề cao theo chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế; đào tạo sau đại học nhân lực khoa học công nghệ trình độ cao; nhân lực ở lĩnh vực văn hóa và thể thao thành tích cao; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức về lý luận chính trị, chuyên môn; đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo chuyên khoa, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ bác sỹ và đào tạo đội ngũ doanh nhân có năng lực, trình độ quản lý doanh nghiệp.

- Đầu tư phát triển giáo dục mầm non được chú trọng. Chỉ đạo tập trung phát triển hệ thống trường lớp giáo dục mầm non, nhất là ở các khu công nghiệp; nâng cao trình độ chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo trẻ em phát triển toàn diện; quan tâm chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở nuôi dạy trẻ và các trường mầm non tư thục; thực hiện chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất cho các nhóm trẻ tư thục ở khu vực có nhiều công nhân lao động.

II- NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội còn một số mặt hạn chế, yếu kém sau:

- Chất lượng và hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa nhất là ở cơ sở còn hạn chế.

- Tình trạng bất bình đẳng, bạo lực trong gia đình chưa được ngăn chặn một cách hiệu quả, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp; tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp.

- Chưa có nhiều tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nghệ thuật.

- Hoạt động thể thao tuy có tiến bộ nhưng chưa mạnh.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Công tác quản lý giáo dục mầm non ngoài công lập ở một số nơi còn lỏng lẻo.

- Một số địa phương dân số tăng cơ học cao gây áp lực lớn về đầu tư xây dựng trường lớp, về sĩ số học sinh/lớp học và giải quyết tình trạng lớp học ca 3.

- Công tác phân luồng và hướng nghiệp cho học sinh sau tốt nghiệp vào học nghề hiệu quả chưa cao. Việc gắn kết với các doanh nghiệp trong công tác đào tạo và sử dụng lao động chưa hiệu quả.

- Chất lượng đào tạo ở một số cơ sở đào tạo nghề còn thấp, nhất là các ngành đòi hỏi trình độ công nghệ, kỹ thuật cao. Đội ngũ lao động kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu.

- Tình trạng bác sĩ ở một số cơ sở y tế công lập xin nghỉ việc chuyển sang bệnh viện tư gây khó khăn trong hoạt động khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế công lập; còn thiếu bác sĩ có trình độ tay nghề chuyên môn cao để phát triển những kỹ thuật chuyên sâu.

- Khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng trên địa bàn tỉnh có xu hướng dãn ra. Chưa khắc phục tình trạng nợ bảo hiểm ở một số doanh nghiệp còn kéo dài, bỏ trốn gây hậu quả nghiêm trọng.

- Việc thực hiện các lĩnh vực đột phá có mặt còn hạn chế: Đầu tư thiết chế văn hóa cơ sở ở các nơi tập trung đông công nhân sinh sống còn hạn chế. Kết quả đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo lao động kỹ thuật, tay nghề cao chưa đáp ứng yêu cầu sự phát triển của tỉnh; còn thiếu đội ngũ chuyên gia đầu ngành.

Đánh giá tổng quát về lĩnh vực văn hóa - xã hội: Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội tiếp tục được đảm bảo, đời sống người dân không ngừng được cải thiện. Tuy nhiên, phát triển văn hóa chưa tương xứng với phát triển kinh tế. Nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu trong quá trình phát triển, hội nhập.

III- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 5 NĂM 2020-2025

1- Dự báo tình hình

Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày càng phát triển. Tình hình dịch bệnh, đặc biệt là tác động của dịch bệnh COVID-19 sẽ ảnh hưởng sâu sắc đối với các lĩnh vực, trong đó có vấn đề bảo đảm an sinh xã hội... từ đó đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi cần có các biện pháp, giải pháp thích hợp để chủ động ứng phó trong thời gian tới. Đối với Đồng Nai cũng đang đối mặt với những thách thức về áp lực dân số ngày càng gia tăng sẽ kéo theo nhiều hệ lụy về mặt xã hội cần phải giải quyết như việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục, ô nhiễm môi trường; tình trạng chất lượng nguồn nhân lực thấp... ; và vấn đề giải quyết mâu thuẫn giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển xã hội và quá trình đô thị hóa cùng với những vấn đề bất cập về an sinh xã hội nếu không được giải quyết triệt để sẽ là những yếu tố tiềm ẩn nguy cơ gây mất ổn định xã hội và ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh.

2- Quan điểm chỉ đạo của Đảng bộ

Đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội, Nghị quyết Đại hội khẳng định quan điểm rất quan trọng, đó là: Phải gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Phát triển kinh tế phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội.

3- Phương hướng, mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1- Phương hướng phát triển chủ yếu

- Nghị quyết Đại hội khẳng định: Phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa - xã hội. Phát huy vai trò nền tảng của văn hóa, chăm lo con người, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; nâng cao phúc lợi xã hội và chất lượng cuộc sống của nhân dân. Quan tâm phát triển hệ thống an sinh xã hội, các công trình phúc lợi phục vụ công nhân, người lao động. Quan tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở các lĩnh vực ưu tiên.

3.2- Mục tiêu tổng quát phát triển của tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025

Trong nhiều nội dung của mục tiêu tổng quát có nội dung quan trọng mà Nghị quyết đã đề cập, đó là: Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện về kinh tế, xã hội;...

3.3- Các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2020-2025

- Đến cuối năm 2025 toàn tỉnh có 70% lao động qua đào tạo nghề.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 đạt 95%.
- Đến cuối năm 2025, đạt tỷ lệ 10 bác sĩ/ vạn dân và 30 giường bệnh/vạn dân.
- Hàng năm có trên 90% gia đình, ấp (khu phố), 98% cơ quan, đơn vị, 75% doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

4- Những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

4.1- Đối với lĩnh vực phát triển văn hóa, thể dục thể thao

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để con người phát triển toàn diện về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn.
- Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, thể thao; khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi, giải trí giữa thành thị và nông thôn.
- Đầu tư phát triển các lĩnh vực văn hóa tương xứng với đầu tư phát triển kinh tế.

- Quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, cách mạng trên địa bàn, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc. Gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn.

- Tích cực ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội; tăng cường các biện pháp phòng, chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo đúng thực chất.

- Xây dựng nếp sống văn hóa tiên bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Nhân rộng mô hình khu ký túc xá, nhà trọ công nhân văn hóa không tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục tạo chuyển biến mạnh mẽ về xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn, đặc biệt là hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn; nhà văn hóa - thể thao ấp, khu phố; hiệu quả hoạt động văn hóa, thể thao trong công nhân.

- Đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng diện tích một số trung tâm và nhà văn hóa, một số công trình văn hóa cấp tỉnh; đồng thời đầu tư trang thiết bị đảm bảo trung tâm, nhà văn hóa hoạt động hiệu quả. Tạo cơ chế thuận lợi, khuyến khích các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp cùng tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, thể thao phục vụ nhân dân, người lao động trên địa bàn.

- Tăng cường hoạt động văn hóa đối ngoại và coi trọng ngoại giao văn hóa để quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Đồng Nai với cộng đồng quốc tế.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, nhân dân phát huy tài năng, sáng tác nhiều tác phẩm văn hóa, nghệ thuật có giá trị. Quan tâm xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong các dân tộc thiểu số.

- Đẩy mạnh và nâng chất lượng phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên đảm bảo duy trì và nâng cao thành tích thể thao. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật và huy động xã hội hóa phục vụ phát triển thể dục thể thao. Tổ chức tốt các giải thi đấu quốc tế, quốc gia và khu vực, nhất là các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục, thể thao. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý và tổ chức hoạt động

cho cán bộ làm công tác văn hóa, thể thao. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa, thể thao.

4.2- Phát triển y tế, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp chăm sóc sức khỏe nhân dân bảo đảm phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của người dân.

- Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh, chất lượng y tế dự phòng, chất lượng khám, chữa bệnh. Phát triển hoàn chỉnh hệ thống khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng từ tuyến tỉnh đến tuyến y tế cơ sở.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyên gia kỹ thuật mới cho tuyến dưới.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về chăm sóc sức khỏe, nhất là truyền thông về phòng bệnh cho người dân trên địa bàn.

- Đầu tư nâng cấp, mở rộng và bổ sung trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo hướng hiện đại; xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân; triển khai bệnh án điện tử, trung tâm điều hành thông minh, bệnh viện thông minh, chuẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa, xóa sổ bệnh án giấy, từng bước tiến tới nền y tế thông minh hòa nhập với khu vực và quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, kỹ thuật chuyên sâu trong khám chữa bệnh.

- Quan tâm công tác thu hút, đào tạo nhân lực y tế. Tiếp tục nghiên cứu có cơ chế thu hút, đãi ngộ xứng đáng đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao làm việc tại tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng cơ sở đào tạo nguồn nhân lực ngành Y tế (bác sỹ, y sĩ, điều dưỡng, dược sỹ...); phát triển nhân lực và khoa học công nghệ y tế, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ y tế, đội ngũ cán bộ chuyên sâu, chuyên ngành thiết bị y tế.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư lĩnh vực y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế; bảo đảm cung ứng đủ thuốc có chất lượng, an toàn, giá cả hợp lý, đáp ứng kịp thời nhu cầu phòng và chữa bệnh cho nhân dân; đầu tư nâng cao năng lực kiểm nghiệm thuốc, mỹ

phẩm, thực phẩm chức năng; thực hiện đổi mới mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm ngân sách phục vụ cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Tập trung ngân sách nhà nước cho y tế dự phòng, y tế cơ sở; dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng.

- Đẩy mạnh thực hiện bảo hiểm y tế theo lộ trình; phát triển bảo hiểm y tế tự nguyện, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa y tế theo hình thức đa dạng hóa các loại hình chăm sóc sức khỏe.

- Chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tài chính của các nước, các tổ chức quốc tế.

4.3- Phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng dạy và học; chú trọng giáo dục phẩm chất, năng lực sáng tạo, tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc; gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên.

- Phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường học tiên tiến, hiện đại; khắc phục triệt để tình trạng lớp học ca 3. Quan tâm đầu tư phát triển hệ thống trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bán trú, nhất là các trường, cơ sở giữ trẻ dưới 24 tháng tuổi; khuyến khích xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất đối với hệ thống giáo dục mầm non, nhóm trẻ.

- Cùng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Thực hiện tốt phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở để đào tạo nghề.

- Chú trọng nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo. Triển khai và thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Đa dạng hóa các loại hình đào tạo. Thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập mở, học tập suốt đời. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo đúng hướng, hợp lý.

- Tiếp tục phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao; khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển các loại hình cơ sở đào tạo, nhất là ở các ngành công nghệ thông tin, ngoại ngữ, các ngành đòi hỏi có trình độ công nghệ cao, dịch vụ cao cấp, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực cho sự phát triển của tỉnh. Chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng hoạt động các trường cao đẳng, đại học công

lập của tỉnh, tiếp tục mở rộng các ngành nghề mà xã hội yêu cầu, đáp ứng nhu cầu của tỉnh và các địa phương lân cận.

- Chú trọng đào tạo công nhân lành nghề và nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, nhất là lực lượng lao động cho Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cho các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nhu cầu thị trường lao động; xây dựng cơ chế và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi nghề nghiệp do chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng lao động.

- Tiếp tục tăng đầu tư cho giáo dục và đào tạo kết hợp với huy động các nguồn lực xã hội, các chương trình, dự án hỗ trợ cho giáo dục và đào tạo; bố trí quỹ đất hợp lý để đầu tư phát triển trường, lớp hiện đại.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý và quản trị nghiệp vụ chuyên môn trong giáo dục và đào tạo. Nghiên cứu có cơ chế đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên mầm non, nhà trẻ, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo.

4.4- Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội

- Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người có công. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người lao động phát triển sản xuất, học nghề, tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là các hộ trong diện nghèo, cận nghèo, ở nông thôn, người dân trong diện di dời, tái định cư. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động và huy động các nguồn lực thực hiện tốt công tác đền ơn, đáp nghĩa. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn; quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo bảo đảm mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo. Tạo điều kiện, cơ hội cho người dân, nhất là đối tượng người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các nguồn lực, các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch, tiếp cận nguồn thông tin, bảo hiểm xã hội...) và các phúc lợi xã hội.

- Quan tâm đầu tư và có cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy, trung tâm cung cấp nước sạch cho người dân, nhất là người dân nông thôn.

-Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Bảo đảm các điều kiện cho trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, kiểm soát tình hình tai nạn, bạo lực trẻ em. Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của

trẻ em. Bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội.

- Quan tâm phát triển thị trường lao động. Nâng cao năng lực hoạt động của các trung tâm dịch vụ việc làm; hiệu quả công tác thông tin, dự báo thị trường lao động; tổ chức tốt sàn giao dịch việc làm; nâng cao chất lượng lao động đưa đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng lao động; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, vệ sinh, an toàn lao động. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ nhằm giảm thiểu tranh chấp lao động, đình công.

4.5- Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm nòng cốt để xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu, ứng dụng và đổi mới sáng tạo dựa trên thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

- Ưu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Nâng cao năng lực, trình độ công nghệ của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; nghiên cứu có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.

- Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn để có cơ sở khoa học phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát triển hạ tầng số. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là về tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm. Các ngành, các cấp có trách nhiệm trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch với các chỉ tiêu cụ thể để thúc đẩy phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào lĩnh vực mình phụ trách. Quan tâm chỉ đạo xây dựng Trung tâm Robot công nghiệp của tỉnh. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động khoa học công nghệ giữa các tỉnh, thành trong nước.
